

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN
TỈNH KH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 10 - 2021
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK, TỈNH KH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hùng Cường
Bà Nguyễn Thị Hương
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thúy - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện DK - KH.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 182/2021/TLST-HNGĐ 20 tháng 5 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXX-ST ngày 09/9/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2021/QĐHPT- HNGĐ ngày 29/9/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Minh - sinh năm 1992
Địa chỉ: thôn BK, xã DH, huyện DK, tỉnh KH.
Có mặt tại phiên tòa.
- Bị đơn: Anh Phạm Đình - sinh năm 1993
Địa chỉ: thôn BK, xã DH, huyện DK, tỉnh KH.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 07/5/2021, bản tự khai ngày 27/5/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Minh trình bày: chị và anh Phạm Đình tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã DH vào năm 2015. Trong thời gian chung sống, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Đình không có sự tin tưởng chị trong cuộc sống, không có lập trường, có những lời nói làm tổn thương đến chị, không thể chia sẻ, quan tâm bất cứ vấn đề gì của nhau, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Chị đã nhiều lần tạo điều kiện cho anh Đình, nhưng cả hai vẫn không thể chung sống với nhau, nên chị và anh Đình đã không còn chung sống với nhau từ tháng 12/2018 cho đến nay. Tình cảm giữa chị và anh Đình đã không còn, chị yêu cầu xin ly hôn với bị đơn anh Phạm Đình.

Về con chung: có 01 con chung là Phạm Minh - sinh ngày 22/7/2015. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con chung và không yêu cầu anh Đình cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị xác định giữa chị và anh Đình không có tài sản chung và nợ chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần mời anh Phạm Đình đến Tòa án làm việc, nhưng anh Đình vẫn cố tình vắng mặt. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản, giấy tờ tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Minh vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Phạm Đình; con chung: có 01 con chung là Phạm Minh - sinh ngày 22/7/2015. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con chung và không yêu cầu anh Đình cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: chị xác định giữa chị và anh Đình không có tài sản chung và nợ chung. Bị đơn anh Phạm Đình vắng mặt lần thứ hai, không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - KH phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ trình tự thủ tục tố tụng. Bị đơn anh Phạm Đình vi phạm khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Minh xin ly hôn với anh Phạm Đình. Về con chung: Giao con chung là Phạm Minh - sinh ngày 22/7/2015 cho chị Minh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chị Minh không yêu cầu anh Đình cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung: chị Minh xác định chị và anh Đình không có nên không xem xét. Về án phí: chị Minh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Phạm Đình đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn anh Phạm Đình.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Minh và anh Phạm Đình tự nguyện yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã DH, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05/2015 ngày 12/3/2015 theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, theo chị Minh nguyên nhân là do anh Đình không có sự tin tưởng chị trong cuộc sống, không có lập trường, có những lời nói làm tổn thương đến chị, không thể chia sẻ, quan tâm bất cứ vấn đề gì của nhau, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Chị Minh không còn chung sống với anh Đình từ tháng 12 năm 2018 cho đến nay. Do đó, tình cảm chị Minh dành cho anh Đình không còn. Tại biên bản xác minh ngày 24/6/2021 bà Ngô Thị Hòa - Chủ tịch Hội phụ nữ xã DH thể hiện: Vợ chồng chị Minh và anh Đình không có yêu cầu hòa giải mâu thuẫn gia đình nên địa phương không nghe thông tin gì về mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Minh và anh Luân. Anh Phạm Đình đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh Đình không đến Tòa án làm việc. Điều này chứng tỏ, anh Đình không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này nên cho thấy

hôn nhân giữa chị Minh và anh Đình đã không còn tình cảm yêu thương gì với nhau, dẫn đến gia đình không có hạnh phúc, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể khắc phục, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Minh được ly hôn với anh Phạm Đình là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về con chung: Chị Minh và anh Đình có 01 con chung là Phạm Minh - sinh ngày 22/7/2015. Hiện tại, chị Minh đang trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Đình cấp dưỡng nuôi con chung. Đây là yêu cầu chính đáng của chị Minh phù hợp với pháp luật nên cần để chị Minh tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung.

[4]. Về tài sản chung: chị Minh xác định giữa chị và anh Đình không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về nợ chung: chị Minh xác định giữa chị và anh Đình không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: chị Minh phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Minh được ly hôn với anh Phạm Đình.

[2]. Về con chung: Giao con chung là Phạm Minh - sinh ngày 22/7/2015, cho chị Minh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Minh không yêu cầu anh Đình cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Đình có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, chị Minh, anh Đình có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: không có.

[4]. Về nợ chung: không có.

[5]. Về án phí: chị Nguyễn Minh nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), mà chị Minh đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0007452 ngày 20/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DK - KH; chị Minh đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Quy định chung: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- Ủy ban nhân dân xã DH (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Kim Vinh